

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ngày 25 - 9 - 2020

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI BÌNH, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Kiều Trang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tấn Lộc

Ông Đặng Hoàng Thành

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Chúc Ni là Thư ký của Tòa án nhân dân huyện Thới Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Thanh Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 36/2020/TLST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2020/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Huỳnh Phương H, sinh năm 1980; nơi sinh: huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau; nơi cư trú: Khóm A, thị trấn TB, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Mua bán; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Thanh P (đã chết) và bà Lê Thị H (đã chết); chồng Nguyễn Văn H, sinh năm 1975, có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: bị cáo chưa bị kết án, chưa bị xử phạt hành chính; Bị bắt tạm giữ, tạm giam: không có; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

-Bị hại:

1.Chị Võ Xuân Đ, sinh năm 1988 (có mặt)

2. Anh Trần Ngọc C, sinh năm 1987 (có yêu cầu xin vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Khóm A, thị trấn TB, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do quen biết và cùng làm nghề mua bán thức ăn sáng hàng ngày trên vỉa hè thuộc khóm A, thị trấn TB, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau nên bị cáo Huỳnh Phương H và chị Võ Xuân Đ có túp để thức ăn và che dù ở gần nhau mua bán. Vào khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 12/6/2020 chị Đ dọn dẹp chỗ bán để về nhà nên có treo túi sách bên trong có để tiền trên cây dù của bị cáo H. Do bận việc gia đình nên khi chị Đ về mà không lấy túi sách theo. Bị cáo H biết túi sách của chị Đ hàng ngày có đựng tiền nên khi phát hiện không có ai trông coi, quản lý đã nảy sinh ý định lấy tài sản. Bị cáo đã lấy túi sách kiểm tra, lấy cọc tiền và cái bóp bên trong rồi để túi sách vào vị trí cũ. Sau khi bị cáo lấy tiền đã đem cất giấu vào tủ bánh mì còn cái bóp bên trong có giấy tờ cá nhân của chị Đ thì bị cáo đem quăng bỏ. Khoảng một giờ sau chị Đ quay lại phát hiện tiền và giấy tờ cá nhân bị mất nên có hỏi bị cáo có thấy ai lấy trộm không thì bị cáo trả lời không thấy. Bị cáo lấy trộm tổng số tiền 16.480.000 đồng, tiêu xài cá nhân hết 6.000.000 đồng, còn lại 10.480.000 đồng. Đến 20 giờ cùng ngày 12/6/2020 chị Đ trình báo sự việc mất trộm đến Công an thị trấn TB và đến ngày 23/6/2020 bị cáo tự thú về hành vi lấy trộm tiền của chị Đ và giao nộp 10.480.000 đồng.

Bản cáo trạng số 39/CT-VKS ngày 07/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau truy tố bị cáo Huỳnh Phương H về tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: giữ y cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, h, i, r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo Huỳnh Phương H phạm tội trộm cắp tài sản: Phạt bị cáo Huỳnh Phương H từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng.

Về vật chứng: Đã trả lại cho chị Đ 01 túi xách và số tiền 10.480.000 đồng nên không đề nghị xem xét.

Trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho bị hại đủ số tiền lấy trộm là 16.480.000 đồng nên bị hại không có yêu cầu, nên không đề nghị xét.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận các hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ý kiến của chị Đ và đơn yêu cầu xin vắng mặt của anh C: Về trách nhiệm hình sự: Bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại đủ số tiền mà bị cáo đã lấy trộm, giấy tờ bị mất chị Đ đã làm lại xong nên không có yêu cầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên C sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của C quan điều tra Công an huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của C quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của C quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo thừa nhận: Vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 12/6/2020 tại chỗ mua bán của vợ chồng chị Đ thuộc khóm A, thị trấn TB bị cáo đã lợi dụng lúc tài sản của chị Đ để mà không có người trông coi đã lấy trộm tổng số tiền 16.480.000 đồng.

[3] Xét thấy, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại tại C quan điều tra, phù hợp với các tài liệu đã thu thập có tại hồ sơ. Với những chứng cứ, hành vi đã thực hiện, có đủ C sở kết luận bị cáo phạm vào tội “trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Do đó, cáo trạng truy tố và luận tội của đại diện Viện kiểm sát đối với hành vi phạm tội của bị cáo là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[4] Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhưng vì bản tính tham lam, xem thường pháp luật muốn trộm cắp tài sản của người khác để sử dụng tiêu xài cá nhân và phục vụ cho lợi ích của bản thân. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác được pháp luật bảo vệ; hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng làm mất an ninh trật tự xã hội nói chung và gây hoang mang lo sợ trong quá trình gìn giữ tài sản ở địa phương nói riêng. Lỗi khi thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo là lỗi cố ý. Do đó, bị cáo cần bị xử phạt với mức hình phạt

thật nghiêm để phòng ngừa chung và giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Khi áp dụng hình phạt, Hội đồng xét thấy, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện bồi thường toàn bộ số tiền đã trộm cắp, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã tự thú và khai nhận lại toàn bộ hành vi của bị cáo, con nhỏ nhất của bị cáo sinh ngày 22/3/2017, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm b, i, r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn điều tra, bị hại đã nhận lại đủ số tiền 16.480.000 đồng bị trộm cắp và không có yêu cầu bồi thường về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xét.

[7] Vật chứng tại vụ án: Quá trình điều tra chỉ Đ nhận lại 01 túi xách màu xanh có chữ ZIRANYU và số tiền 10.480.000 đồng là phù hợp nên không xét.

[8] Bị cáo phải chịu án phí theo Điều 23 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, i, r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Phương H phạm tội trộm cắp tài sản.

2. Về trách nhiệm hình sự:

Phạt bị cáo Huỳnh Phương H 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm, kể từ ngày tuyên án ngày 25/9/2020.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân thị trấn TB, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau nơi các bị cáo thường trú giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

4. Nghĩa vụ chịu án phí, quyền kháng cáo và thi hành án:

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Huỳnh Phương H phải nộp 200.000 đ (Hai trăm nghìn đồng).

Bản án này là sơ thẩm, báo cho bị cáo, chị Đ biết quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng anh C vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết công khai bản án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Thới Bình;
- Công an huyện Thới Bình;
- Chi cục THA huyện Thới Bình;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Kiều Trang